

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 - 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Văn bản số 983/GDDĐT-PT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Phòng GD&ĐT quận Gò Vấp về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024.

- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Tân Sơn xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

1.1 Những thời cơ (Thuận lợi):

- Để thực hiện chương trình GDPT 2018, Đảng, nhà nước, lãnh đạo các cấp qua các phương tiện truyền thông đã tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết 29-NQ/TW tới các tầng lớp XH và có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện để Nghị quyết đi vào cuộc sống. Bộ Giáo dục và Đào tạo, lãnh đạo ngành các cấp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, giáo viên bổ sung kiến thức CM, nghiệp vụ... đáp ứng việc thực hiện chương trình sách giáo khoa mới.

- Địa bàn trường trú đóng là phường 12- quận Gò Vấp, là phường có điều kiện phát triển kinh tế, thời gian gần đây, tình hình văn hoá xã hội khá ổn định, đây là điều kiện thuận lợi để chính quyền, nhân dân (phụ huynh học sinh) trên địa bàn có điều kiện quan tâm, đầu tư cho giáo dục.

- Sự quan tâm của toàn xã hội đối với công tác giáo dục, đặc biệt là sự chỉ đạo sát sao, bài bản của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp, chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể, tạo điều kiện về mọi mặt cho nhà trường hoạt động và phát triển.

- Hầu hết dân cư địa phương nơi địa bàn trường trú đóng là dân nhập cư từ các tỉnh nghèo miền Trung và miền Bắc, có truyền thống khắc phục khó khăn để học tập, có ý thức đầu tư cho con em học để thoát nghèo. Vì vậy tạo điều kiện tối đa cho việc học tập của con em.

- Nhận thức của nhân dân về vai trò của giáo dục ngày một tăng. Phần lớn phụ huynh chăm lo việc học, đầu tư kinh phí cho con em học tập, kết hợp khá chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục quản lý con em. Phụ huynh tin tưởng vào chất lượng giáo dục của nhà trường và tích cực ủng hộ các chủ trương, chương trình, các hoạt động giáo dục. Ban đại diện cha mẹ học sinh, chi hội khuyến học quan tâm ủng hộ nhà trường về cả tinh thần và vật chất.

- Công nghệ phát triển nhanh và mạnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho đổi mới quản lý, dạy học và học tập. Đặc biệt, sự phát triển của công nghệ thông tin giúp cho cán bộ - giáo viên - nhân viên ngày càng thuận lợi trong công tác quản lý và giảng dạy. Nguồn học liệu trên Internet phục vụ nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện khá phong phú.

1.2. Khó khăn

- Thực hiện chương trình GDPT 2018 đặt ra nhiều thách thức với nhà trường: một số môn học và hoạt động mới dẫn tới cơ cấu giáo viên thay đổi.

- Yêu cầu của XH ngày càng cao đối với giáo dục là áp lực không nhỏ với CBQL, GV nhà trường

- Trường nằm giáp ranh quận Tân Bình, thành phần dân cư khá phức tạp. Nhiều dân lao động nghèo lặn lội, chật vật mưu sinh, buôn thúng bán bưng, làm thuê nên ít có thời gian sát sao, quản lý chặt chẽ việc học tập của con em; do điều kiện kinh tế khó khăn, thuê trọ nên thay đổi chỗ ở thường xuyên dẫn đến việc học của con cái nhiều khi không ổn định. Có không ít phụ huynh phó thác, dựa dẫm hoàn toàn vào việc giảng dạy, giáo dục của thầy cô. Cá biệt có những phụ huynh chưa xác định được giá trị của việc học, cho con em nghỉ học giữa chừng dù được trường tạo điều kiện tối đa.

- Trên địa bàn phường thiếu các địa điểm, hoạt động văn hóa tập thể, cộng đồng tại các khu dân cư để thu hút học sinh.

- Một số phụ huynh (PH) hạn chế về trình độ, thiếu phương pháp giáo dục con em, sự gắn kết với nhà trường chưa chặt chẽ. Không ít PH nuông chiều con, xử sự thiếu văn minh nêu gương xấu cho con. Nhiều cha mẹ li dị, không sống chung nên sự quản lý, giáo dục HS chưa tốt.

- Sự phân hoá giàu nghèo ngày càng rõ cũng là một thách thức cho sự gắn kết của HS trong nhà trường.

- Khoa học công nghệ phát triển đòi hỏi giáo viên phải không ngừng tự bồi dưỡng để ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, điều này thực sự khó khăn đối với một số giáo viên lớn tuổi.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

Khối	Số lớp	Học sinh				Số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Học sinh khuyết tật	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	2 buổi/ngày	Dân tộc					
6	14	709	306	709	13	50,64	0	0	5	17
7	12	603	280	603	14	50,25	1	2	2	22
8	8	387	183	387	9	48,37	0	2	3	13
9	10	491	241	491	3	49,1	0	2	1	12
Tổng	44	2190	1010	2190	39		1	6	11	64

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

2.2.1 Cán bộ quản lý

Ban giám hiệu gồm: 3 người, 1 hiệu trưởng, 2 phó hiệu trưởng.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Văn bằng cao nhất	Năm vào Ngành	Công tác được phân công	ĐTDD
1	Nguyễn Thị Bích Liên	HT	Thạc sĩ	1994	HT	0903528534
2	Ngô Thị Nga	P.HT	Thạc sĩ	1994	P.HT	0963695339
3	Lê Quyền	P.HT	Đại học	2004	P.HT	0977000314

2.2.2. Giáo viên

- Tổ chuyên môn: 9 tổ. Trong đó có 04 tổ ghép (Tổ Giáo dục công dân- Công nghệ, Tổ Lịch sử - Địa lý; Tổ KHTN và Tổ Nghệ thuật)

- Tổng số giáo viên: 67

Chất lượng giáo viên được thể hiện ở bảng thống kê sau:

STT	Bộ môn	TSGV		Cân đối		Trình độ chuyên môn			
		Nam	Nữ	Thừa	Thiếu	Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng	Khác
1	Ngữ Văn		10		4	1	9		
2	Lịch Sử	1	4			1	4		
3	Địa Lý		4				4		
4	GDCD		3				3		
5	Tiếng Anh	3	5		1		8		
6	Toán	5	8			3	10		
7	Vật Lý	1	2			1	2		
8	Hoá học		4				4		
9	Sinh vật	1	3		2	1	3		
10	Công nghệ KTDV		1					1	
11	Công nghệ CN		1		1			1	
12	Công nghệ NN	1						1	
13	Tin học	2	1				2	1	
14	Nhạc		2		1		1	1	
15	Mĩ thuật		1		2		1		
16	Thể dục	4	1				5		
Tổng cộng		17	40		12	5	57	5	

2.2.3. Nhân viên: 14 người (trong đó: 2 đại học, 2 cao đẳng, 3 trung cấp):

2.2.4. Các bộ phận:

TT	Bộ phận	Giáo viên-nhân viên		Tình trạng tổ chức - Trình độ chuyên môn					
		Tổng số	Nữ	Biên chế (Cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
						>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	BLĐ	3	2	3			3		
2	Giám thị	4		4			4		
3	Phổ cập	1		1			1		
4	TPT Đội	1	1	1			1		
5	Kế toán	1	1	1			1		
6	Thủ quỹ	1	1	1					1
7	Văn thư -Học vụ	2	1	1	1			1	1
8	Thư viện	1	1	1			1		
9	Y tế	1	1	1					1
10	Bảo vệ	4			4				4
11	Phục vụ	3	3		3				3
Tổng cộng		22	11	14	8		11	1	10

2.3. Về cơ sở vật chất.

Diện tích trường	Số phòng học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng vi tính	Số phòng nghe nhìn	Số phòng khác
7740.85	44	2	2	0	

2.4. Thuận lợi và khó khăn

*Điểm mạnh (Ưu điểm):

- Cơ sở vật chất nhà trường khá đầy đủ, khang trang; môi trường xanh- sạch- đẹp; trang thiết bị thường xuyên được sửa chữa, bổ sung phục vụ cho hoạt động dạy, học và giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- BLĐ nhà trường đoàn kết thống nhất, có sự phân công công việc khoa học, phát huy điểm mạnh của đội ngũ CB-GV

- Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên (CB-GV-NV) nhà trường đạt chuẩn nghề nghiệp, có khả năng thích ứng tốt với công cuộc đổi mới giáo dục, với chương trình GDPT 2018. Hầu hết giáo viên tích cực đổi mới, sáng tạo, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng các phần mềm, các trang thiết bị ... phục vụ công tác quản lí, dạy học, thực hiện nhiệm vụ công vụ, chủ động xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học. Luôn đoàn kết, gắn bó, yêu nghề; có khát vọng cống hiến, vươn lên trong nghề nghiệp, có chí tiến thủ, có tinh thần học hỏi; hầu hết có tuổi đời còn trẻ nên năng động, tiếp thu nhanh các nội dung đổi mới giáo dục.

- Đa số học sinh nhà trường chăm ngoan, lễ phép, biết lắng nghe, thích nghi khá nhanh với yêu cầu mới, phần lớn đã tạo được nề nếp học tập tự giác.

- Phần lớn phụ huynh chăm lo việc học cho con em, ủng hộ các chủ trương, chương trình giáo dục của nhà trường, kết hợp khá chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục quản lí con em. Ban đại diện cha mẹ học sinh, chi hội khuyến học quan tâm ủng hộ nhà trường về cả tinh thần và vật chất.

- Thành tích nhà trường mỗi năm có sự đi lên, phát triển và ổn định

* Điểm yếu (Hạn chế):

- Số lượng GV – NV cơ hữu chưa đầy đủ, ở một số vị trí việc làm, một số môn học, nhà trường phải hợp đồng với giáo viên của các trường bạn nên đôi khi bị động trong phân công công tác. Nhiều giáo viên ở xa trường (thậm chí rất xa) phải khắc phục nhiều khó khăn để thực hiện nhiệm vụ, nhà trường cũng gặp trở ngại trong bố trí điều động công tác.

- Một số giáo viên trẻ hạn chế về kinh nghiệm, kĩ năng giảng dạy và giáo dục; việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá chưa thật tích cực và triệt để; có những GV còn xem nhẹ việc khuyến khích, động viên HS trong quá trình giảng dạy. Còn có giáo viên lâu năm ngại đổi mới, chưa tích cực ứng dụng công nghệ, phương tiện hiện đại trong dạy học... chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Cá biệt có giáo viên vi phạm về quy chế chuyên môn, về đạo đức nhà giáo, có biểu hiện suy thoái đạo đức lối sống gây bức xúc trong tập thể CB-GV-NV, Học sinh và PHHS làm ảnh hưởng đến hình ảnh nhà giáo, giảm uy tín của nhà trường.

- CB, giáo viên còn hạn chế trong sử dụng ngoại ngữ. Một số giáo viên phối hợp với phụ huynh chưa tốt. Còn có GV chưa có văn hóa ứng xử trong nhà trường.

- GV các môn mới (khoa học tự nhiên, lịch sử - địa lí) dù được bồi dưỡng tập trung nhưng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ các môn không được đào tạo trong trường sư phạm còn mỏng, GV chưa tự tin khi đứng lớp. Trường thiếu nhiều giáo viên

dạy ở hậu hết các bộ môn. Không có GV được đào tạo bài bản về GD ĐP và Trải nghiệm HN, các môn học tự chọn bắt buộc.

- Chưa đạt thành tích cao ở một số cuộc thi của giáo viên như thi GV dạy Giỏi và GVCN Giỏi cấp thành phố.

- Một số HS lười học, ham chơi, đua đòi, thậm chí bỏ học. Gia đình bất lực trong giáo dục các em. Nhiều em thiếu năng động sáng tạo trong các hoạt động; tiếp cận khá chậm các phương pháp học tập tích cực, hiện đại; làm việc theo nhóm chưa tích cực. Chưa có ý thức tự học, tự tìm tòi nghiên cứu. Thụ động, thiếu tự tin trong giao tiếp.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 – 2024

1. Nhiệm vụ chung và định hướng

1.1. Nhiệm vụ chung:

Năm học 2023 - 2024, trường THCS Tân Sơn tiếp tục thực hiện kế hoạch của ngành giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025; Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 3249/QĐ UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Quy định tạm thời chuẩn phổ cập bậc trung học của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2030; Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7,8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục;

Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở;

Thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú

trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học;

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên, bồi dưỡng cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, thực hiện tuyển dụng bổ sung giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong chương trình;

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh;

Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

1.2. Định hướng

Năm học 2023 - 2024 là năm ngành giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội với nhiệm vụ triển khai có hiệu quả chương trình GDPT 2018, trong đó tăng cường công tác tuyên truyền về triển khai chương trình này; đổi mới căn bản và toàn diện phương pháp dạy và học.

Về phương châm giáo dục: triển khai thực hiện chương trình giáo dục theo phương châm kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

Về nội dung giáo dục: Bên cạnh một số kiến thức được cập nhật để phù hợp với những thành tựu mới của khoa học - công nghệ, là những kiến thức cốt lõi, tương đối ổn định trong các lĩnh vực tri thức của nhân loại để giúp học sinh phát triển phẩm chất và năng lực một cách hiệu quả hơn. Thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Nói cách khác, giáo dục không phải chỉ nhằm truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học.

Thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Sở GDĐT lần thứ VII, nhà trường thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Phát huy vai trò tích cực, chủ động của nhà trường trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ gắn với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường năng lực xây dựng, tổ chức triển khai, kiểm tra giám sát và điều chỉnh linh hoạt kế hoạch thực hiện trong phạm vi cho trách nhiệm nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Nhà trường “Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục”. Nâng cao năng lực quản lý, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ; thông qua các hoạt động, công tác phối hợp để tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Giải quyết và tham mưu giải quyết các nhiệm vụ được giao đúng quy định và đảm bảo yêu cầu nội dung và đúng tiến độ.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

a) Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên của nhà trường nhằm nâng cao năng lực tự chủ, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng học sinh lớp cuối cấp; phát huy vai trò của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

b) Thực hiện có hiệu quả việc triển khai (CT GDPT 2018) ở khối lớp 8; tập huấn, bồi dưỡng triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh.

Hướng dẫn các Tổ/Nhóm bộ môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng học liệu số hướng đến hoàn thiện kho học liệu điện tử dùng chung theo định hướng của Đề án.

c) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

d) Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

e) Phát huy nguồn lực hiện có, thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục đúng quy định nhằm triển khai có kết quả các chương trình, đề án, kế hoạch của nhà trường.

f) Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh.

g) Triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt sứ mệnh của Ngành giáo dục thành phố, đảm bảo mục tiêu:

(1) Học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.

(2) Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, thấu hiểu công ơn và hành động để thể hiện “biết ơn”.

(3) Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.

(4) Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

(5) Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học, dạy học để người học hạnh phúc.

3. Chỉ tiêu cụ thể

Thực hiện thành công các nhiệm vụ mới của năm học. Cụ thể là:

- Thực hiện dạy- học 2 buổi: 100%

- Kết quả Giáo dục của nhà trường ngày càng đi lên: đảm bảo tỉ lệ HS vào lớp 10 công lập, giữ vững kết quả học sinh giỏi các cấp
 - Tăng số lượng Giáo viên tham gia thi và được công nhận Giáo viên dạy Giỏi, GVCN giỏi cấp quận; Đạt thành tích cao ở các cuộc thi học sinh cấp quận, cấp thành phố.
- + **Kết quả TBM Học kỳ và cả năm:** 98% (yêu cầu tỉ lệ HS lên lớp thẳng là 98%)

NỘI DUNG	KQ Năm 2022-2023	Chỉ tiêu 2023-2024
Văn	98,31%	98% trở lên
Toán	97,80%	97% trở lên
Anh	97,70%	98% trở lên
Lý(K9)	97,26%	98% trở lên
Hóa(K9)	95,89%	98% trở lên
Sinh(K9)	98,80%	98% trở lên
Sử (K9)	99,61%	98% trở lên
Địa (K9)	99,80%	98% trở lên
GDCD	100%	98% trở lên
CN	99,80%	99% trở lên
Tin học	100%	98% trở lên
Nhạc – MT - GDTC	100%	100%
KHTN (6,7,8)	99,70%	98% trở lên
Lịch sử - Địa lý (6,7,8)	99,80%	98% trở lên
HĐTN - HN	100%	100%
Nội dung GDĐP	100%	100%

+ **Tỉ lệ điểm kiểm tra Giữa kỳ và Cuối HK (Ít nhất bằng chỉ tiêu của quận)**

NỘI DUNG	KQ Năm 2022-2023	Chỉ tiêu 2023-2024
Văn	95,34%	90% trở lên
Toán	94,6%	90% trở lên
Anh	96,45%	90% trở lên
Lý (K9)	97,06%	93% trở lên
Hóa (K9)	93,35%	90% trở lên
Sinh (K9)	94,1%	93% trở lên
Sử (K9)	97,81%	96% trở lên
Địa (K9)	96,52%	93% trở lên
GDCD	97,35%	96% trở lên
CN	98,30%	98,5% trở lên
Tin học	99,40%	98% trở lên
Nhạc – MT - GDTC	100%	100%
KHTN	97,39%	93% trở lên.
Lịch sử - Địa lý	97,79%	93% trở lên.
HĐTN - HN	100%	100%
Nội dung GDĐP	100%	100%

+ Một số chỉ tiêu cụ thể về các mặt

NỘI DUNG	KQ Năm 2022-2023	Chỉ tiêu 2023-2024
Tốt nghiệp THCS	100%	100%
Đỗ vào lớp 10 CL	87%/số HS dự thi 77,69%/TS HS TN THCS	70% Trở lên/số HS TN THCS
Tỉ lệ bỏ học	0,41%	Dưới 0,8% (YC của Quận)
Hiệu suất Đào tạo	94%	94% (YC của quận)
Lên lớp thẳng	99,46%	98%
HL: Khá - Giỏi (đối với khối 9). Kết quả học tập: Khá – Tốt (đối với khối 6,7,8)	86%	70%
HK: Khá - Tốt	99,65%	99%
Học sinh giỏi các cấp	- Cấp quận: 37 HS - Cấp TP: 22 HS (Trong đó 20 HS lớp 9) - Các môn năng khiếu: - 01 HS (Môn GD&ĐT) đạt cấp Quốc gia	- Đạt cấp Quận: ít nhất 30 HS, - Cấp thành phố: ít nhất 20 HS - Các môn năng khiếu: ít nhất 40 huy chương, giải thưởng cấp quận và 10 huy chương, giải thưởng cấp TP (nếu có tổ chức thi)
KTGV đạt YC trở lên	96,9%	100%
GV Giỏi Cấp trường	Không tổ chức thi	80% trên tổng số GV dự thi
GV Giỏi cấp Quận	Không tổ chức thi	80% trên tổng số GV dự thi
GVCN Giỏi	Không có GV đủ tiêu chuẩn dự thi	80% trên tổng số GV dự thi
Dự giờ đúng qui định	100%	GV: 9 tiết/năm TTCM: 18 tiết/năm Giáo sinh: 27 tiết/năm
+ SH Tổ-Nhóm	100% theo quy định	100%
+ Thao giảng tổ	2 tiết/HK/tổ	1 tiết/tháng/tổ (ít nhất 8 tiết/năm học)
+ Soạn GAĐT mới (Có chất lượng)	2 GAĐT mới/GV/HK	- Ít nhất 2 GAĐT mới/GV khối 9/HK. - Ít nhất 10 GAĐT mới/GV khối 6,7,8/HK
+ Sử dụng các phần mềm tiện ích hoặc video clip, hoặc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.		- Ít nhất 30% các tiết dạy với các môn Toán, Hoá, Tin Ít nhất 50% các tiết dạy với các môn: Văn, Sử, Địa, GD&ĐT, Ngoại ngữ, Lí, Sinh, Công

		nghệ, Nhạc.
+ Sử dụng phiếu học tập trong tiết dạy khối 6,7,8 (chương trình 2018)		100% các chủ đề dạy học. Môn Tiếng Anh sử dụng SGK thay cho phiếu học tập
+ Chuyên đề	2 chuyên đề/HK/tổ	Ít nhất 02 chuyên đề/HK/tổ.
+Tổ xuất sắc	3/9 tổ	5/9 tổ
+ Tổ tiên tiến	6/9 tổ	4/9 tổ
+ Thao giảng cấp trường	2 tiết	Ít nhất 2 tiết/năm
Các mặt thi đua trong nhà trường (8 mặt)	8 mặt A1	8/8 mặt thi đua A ₁

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chính trị tư tưởng

* *Yêu cầu:*

- Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ: phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính;

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Đội ngũ chấp hành các qui định của pháp luật, các qui định của ngành, thực hiện đúng các qui định về dạy thêm học thêm; đảm bảo quyền lợi học tập cho học sinh, quan tâm các đối tượng học sinh thuộc diện hòa nhập; học sinh có nhu cầu học thêm, tự nguyện đăng ký học thêm tại các nơi được tổ chức dạy thêm đúng theo qui định.

- Hội đồng trường đóng góp ý kiến giúp hiệu trưởng các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch và quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu để giúp nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

- Thực hiện công tác phòng chống tham nhũng thông qua việc thông tin, tuyên truyền Văn bản hợp nhất Luật Phòng chống tham nhũng, Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2013 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 – 2014. Tiếp tục tổ chức thực hiện Văn bản số 8784/BGDĐT-GDTrH ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ GDĐT về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, và Quyết định số 137/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng trong các cơ sở giáo dục trung học. Thực hiện tốt Kế hoạch số 103/KH-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Bộ GDĐT kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ GDĐT và đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy (năm 2018).

- Tiếp tục triển khai chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới ở lớp 8.
- Thực hiện và phát huy hiệu quả việc tự chủ trong thực hiện chương trình; triển khai thực hiện Văn bản số 2522/SGDDĐT-GDTrH ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn các đơn vị trong việc tổ chức thực hiện (CT GDPT 2018) năm học 2022-2023; giữ vững tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày; thực hiện giảng dạy môn Tin học theo CT GDPT 2018 và thực hiện kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

** Biện pháp:*

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thực hiện có chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả. Cụ thể là “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo Chỉ thị 05/CT-BCT ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” của Bộ GDĐT; cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”; đẩy mạnh công tác “*phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*”...

- Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, của lãnh đạo đơn vị trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của đơn vị. Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác của năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về mọi lĩnh vực; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định trong năm học. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

- Thực hiện tốt việc công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên trang WEB trường.

- Gắn việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua với việc đổi mới hoạt động giáo dục; góp phần bồi dưỡng nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị, nhân cách, đạo đức nghề nghiệp, khát vọng cống hiến, tình cảm với nghề, với người và ý thức tu dưỡng, rèn luyện trong đội ngũ CB-GV-NV nhà trường, trở thành những tấm gương sáng cho HS noi theo.

- Thường xuyên làm công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện và kiểm tra, rút kinh nghiệm nghiêm túc trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục chính trị tư tưởng cho CB-GV-NV-HS nhà trường. Xây dựng môi trường nhà trường trở thành môi trường văn hoá, dân chủ, tôn trọng pháp luật. Thực hiện tốt qui chế dân chủ trong mọi hoạt động. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức tự giác tuân thủ pháp luật, tích cực phát huy dân chủ, thực hiện tốt quy định về ứng xử văn hóa trong nhà trường. Đưa các thông tin, hình ảnh, thành tích nhà trường lên trang WEB trường.

- Phát huy vai trò của Ban pháp chế, làm tốt công tác phổ biến pháp luật, thông tin thời sự và thống nhất quan điểm chính trị trong nhà trường. Thường xuyên nhắc nhở CB-GV-NV nghiêm túc thực hiện Quy định về đạo đức nhà giáo, các quy tắc ứng xử và nội quy cơ quan. Tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực và ngăn chặn kịp thời các hành vi thiếu văn minh, thiếu thân thiện. Tiếp tục phát huy hiệu quả hộp thư “Điều em muốn nói”, hộp thư góp ý cho nhà trường của phụ huynh và các lực lượng quan tâm đến giáo dục – xử lý thư từng tuần, đảm bảo dân chủ cao nhất với học sinh và phụ huynh nhà trường. Mời báo cáo viên có uy tín báo cáo chuyên đề bồi dưỡng nhận thức, tinh thần tự giác của mỗi giáo viên nhà trường trong việc giữ gìn danh dự, đức nghiệp.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, lý tưởng sống, lòng tự hào dân tộc, tự hào về truyền thống địa phương cho học sinh thông qua việc tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động GDNGLL, nói chuyện chuyên đề, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, các tiết chào cờ đầu tuần, tiết sinh hoạt lớp.

- Hoàn chỉnh thêm “Không gian văn hoá Hồ Chí Minh”; tổ chức thi kể chuyện theo sách và kể chuyện đạo đức Bác Hồ, ...

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố.

- Tăng cường công tác quản lý, phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan chức năng nhằm đảm bảo tình hình an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh.

- Chú trọng thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng xã hội cho học sinh theo đúng tinh thần Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014. Kết hợp với trung tâm Rồng Việt, đưa chương trình giảng dạy kỹ năng sống vào tất cả các khối lớp nhằm trang bị thường xuyên những kỹ năng cơ bản, tạo điều kiện tốt nhất để các em hòa nhập cộng đồng và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

- Tích cực, chủ động lồng ghép trong giảng dạy các bộ môn văn hóa, các hoạt động giáo dục khác với những nội dung giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho HS. Cụ thể là những nội dung: học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên, tài nguyên và môi trường biển - hải đảo; giáo dục an toàn giao thông; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; chống rác thải nhựa ...

- Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện theo các chương trình vận động của quốc gia, của ngành, của các đoàn thể cấp trên; bên cạnh đó, thực hiện tốt các hoạt động nhân đạo theo chương trình riêng của nhà trường, giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn bằng nhiều hình thức, ủng hộ người nghèo ăn tết, hỗ trợ phụ huynh HS khó khăn mắc bệnh hiểm nghèo. Tổ chức chuyến đi thăm trẻ mồ côi, không

nơi nương tựa cho HS cá biệt; Hoạt động “Ấm áp tình xuân lần 5” dịp tết Nguyên Đán,...

-Thực hiện thường xuyên việc cập nhật những hình ảnh đẹp, việc làm tử tế ... cho CB-GV-NV, Học sinh biết

2/ Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục, chương trình nhà trường một cách khoa học, tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học

2.1. Yêu cầu:

- Căn cứ văn bản 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT (CT GDPT QĐ 16) và văn bản 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tổ chuyên môn bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề dạy học.

- Tiếp tục dạy học 2 buổi/ngày, thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 2848/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020.

- Quan tâm công tác phát hiện học sinh có tư chất thông minh, có kỹ năng tự học, yêu thích và có kỹ năng nghiên cứu khoa học, có kết quả xuất sắc trong học tập, có năng khiếu đặc biệt để tạo điều kiện nâng cao giáo dục mũi nhọn, phát triển tài năng; giáo dục học sinh giỏi thành người có lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc, có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và sáng tạo, có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo thành nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố, phát triển đất nước. Bồi dưỡng học sinh giỏi thông qua các chương trình dạy nâng cao, tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi học sinh giỏi các môn, các cấp, thi Olympic, ...

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố. Triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế. Tiếp tục tổ chức các lớp tăng cường tiếng Anh, dạy học tiếng Anh với người bản ngữ, tổ chức các lớp tin học quốc tế IC3...

- Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyên đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học theo đặc thù của từng bộ môn; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”.

- Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 9; chú trọng xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh; Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tăng cường xã hội hóa trang bị cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả hoạt động chi hội khuyến học, thu hút, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, thực hiện chuyên đổi số trong GD; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong, các phần mềm tiện ích, phương tiện hỗ trợ dạy - học; khảo sát nhu cầu phụ huynh để tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến chất lượng (nếu phụ huynh đồng thuận), làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

2.2. Biện pháp:

a) Thực hiện chương trình giảng dạy:

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (khối 6,7,8): Thực hiện theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018, TT Ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTr và SGK mới, bắt đầu từ NH 2020-2021 với lớp 1, từ NH 2021-2022 với lớp 6 và lớp 10 và cuốn chiếu ở những năm tiếp theo). Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (Khối 9): Thực hiện theo chương trình hiện hành (Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 ban hành chương trình giáo dục phổ thông) kèm công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học đối với cấp THCS, THPT. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học ở khối 9, lưu ý thực hiện tốt việc rà soát nội dung chương trình để có điều chỉnh về nội dung, phương pháp dạy học cho học sinh nhằm chuẩn bị tốt cho việc tiếp tục triển khai thực hiện CTGDPT 2018 khi học sinh được chuyển lên cấp học THPT.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học.

- Thực hiện các biện pháp đồng bộ để tăng cường văn hoá đọc trong nhà trường (theo KH 2567/KH-GDDT-GDTrH ngày 29/7/2019 của Sở GD và ĐT; KH số 4448/KH-UBND ngày 10/9/2019).

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030”, Thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS) theo Thông tư 09 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 30/3/2021 qui định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

Tiếp tục triển khai thực hiện đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống GD quốc dân ban hành theo QĐ 2080 (22/12/2017) Thủ tướng chính phủ trên địa bàn TP HCM

GD 2019-2025, đề án phát triển Văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh:

Khối 6,7,8: theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT.

Khối 9: theo thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại HS THCS và HS THPT ban hành kèm theo TT số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của BGDĐT.

Điều chỉnh đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với Chương trình giáo dục phổ thông cho khối lớp 9 đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; nâng cao hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng THCS và trung học phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường.

- Thực hiện đổi mới phương thức đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá). Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 9 làm cơ sở để đánh giá tình hình học tập và điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh.

c) Thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc đổi mới các phương pháp dạy học hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh; phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học. Kỹ năng ứng dụng lý thuyết được học để giải quyết các vấn đề của thực tế đời sống; các kỹ năng sống, kỹ năng thực hành xã hội cần thiết, phù hợp với lứa tuổi và đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là khả năng hội nhập quốc tế.

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh thực hiện các bài học STEM, đặc biệt là đối với các môn tự nhiên (Toán, KHTN, Công nghệ...)

d) Xây dựng, triển khai đề án, kế hoạch, chương trình vận động xã hội hoá... chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng theo quy định; tổ chức dạy tin học theo các chuẩn quốc tế (thực hiện ở khối 6, khối 7).

e) Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, ý thức giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân,... cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố phù hợp điều kiện từng đơn vị, cơ sở giáo dục.

f) Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

2.3. Các giải pháp cụ thể:

a) Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

* Khối 6,7,8:

Nội dung giáo dục	KHỐI 6, 7		KHỐI 8		
	Số tiết/ năm học	Số tiết/ tuần	Số tiết/ năm học	HKI	HKII
				Số tiết/ tuần	Số tiết/ tuần
Môn học bắt buộc					
Ngữ văn	140	4	140	4	4
Toán	140	4	140	4	4
Ngoại ngữ 1	105	3	105	3	3
Giáo dục công dân	35	1	35	1	1
Lịch sử và Địa lí	105	3	105	3	3
Khoa học tự nhiên	140	4	140	4	4
Công nghệ	35	1	52	2	1
Tin học	35	1	35	1	1
Giáo dục thể chất	70	2	70	2	2
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	70	2	70	2	2
Hoạt động giáo dục bắt buộc					
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	3	105	3	3
Nội dung giáo dục của địa phương	35	1	35	1	1
Môn học tự chọn					
Tiếng dân tộc thiểu số	105	3	105	3	3
Ngoại ngữ 2	105	3	105	3	3
Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)	1015	29	1032		
Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)	29	29	29,5	30	29

* Khối 9

TT	Môn	KHỐI 9	
		I	II
1	Ngữ văn	5	5
2	Lịch sử	1	2
3	Địa lý	2	1
4	Tiếng Anh	2	2
5	Toán	4	4
6	Vật lý	2	2
7	Hóa học	2	2
8	Sinh học	2	2
9	GDCD	1	1
10	Công nghệ	1	1
11	Âm nhạc	1	
12	Mỹ thuật	1	
13	Thể dục	2	2
14	Tự chọn	2	2
15	<i>GD tập thể</i>	2	2
16	<i>HĐ GDNGLL</i>	18 tiết/ năm	
17	<i>HĐ GDHN</i>	9 tiết/ năm	
Tổng số tiết <i>(không tính HĐNGLL; H.Nghiệp và HĐ tập thể)</i>		30	28

b) Hoạt động củng cố, tăng cường

b1. Dạy buổi 2 (các môn văn hóa; đọc sách; năng khiếu

Khối	Số lớp	Số tiết chính khoá	Buổi 2														Chương trình nhà trường			
			Văn hoá							Tổng số tiết dạy/vh	Tỉ lệ %	Hoạt động giáo dục			Tổng số tiết hđ	Tỉ lệ%	AVGT	KNS	IC3	Tổng số tiết/tuần
			Văn	Toán	Anh	KHTN	Lí	Hoá	Đọc sách			Năng khiếu	Lab							
6	Tăng cường	2	34	2	2		1			5	60	1	2		3	40		1		43
	Thường	10	29	2	2	1	1			6	60	1	2	1	4	40	1	1		41
	IC3	2	29	2	2	1	1			6	60	1	2	1	4	40	1	1	3	44
7	Tăng cường	1	34	2	2		1			5	60	1	2		3	40		1		43
	Thường	9	29	2	2	1	1			6	60	1	2	1	4	40	1	1		41
	IC3	2	29	2	2	1	1			6	60	1	2	1	4	40	1	1	3	44
8	Tăng cường	1	35	2	2		1			5	60	1	2		3	40		1		44
	Thường	7	30	2	2	1	1			6	60	1	2	1	4	40	1	1		42
9	Tăng cường	2	36	2	2			0.5	0.5	5	80		1		1	20		1		43
	Thường	8	30	2	2	1		0.5	0.5	6	60	2	1	1	4	40	1	1		42

b2. Công tác Bồi dưỡng Học sinh giỏi

- Bên cạnh việc thực hiện tốt giáo dục cơ bản, nhà trường quan tâm giáo dục mũi nhọn; thực hiện bài bản hơn công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu với mục tiêu phát hiện, bồi dưỡng các em học sinh có năng lực và phẩm chất tốt, tạo động lực để bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển thành phố. Bên cạnh đó, kịp thời đề xuất tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao; giáo viên dạy giỏi.

- GV chú ý bồi dưỡng HS ngay trong từng tiết dạy.

- Chú ý phát hiện bồi dưỡng học sinh có tố chất, năng khiếu ngay từ các lớp 6,7,8.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng HSG khối 9 ngay từ đầu năm, có hình thức bồi dưỡng phù hợp tùy theo điều kiện từng môn. Thực hiện tốt cả hai khâu: phát hiện và bồi dưỡng.

- Phân công giáo viên một cách hợp lý, mỗi bộ môn lựa chọn các giáo viên có trình độ, năng lực chuyên môn giỏi, có tinh thần trách nhiệm, có kinh nghiệm dạy bồi dưỡng học sinh giỏi để có thể phát huy tốt kinh nghiệm giảng dạy ở từng bộ môn và theo những chuyên đề nhất định để công tác bồi dưỡng đạt kết quả cao.

- Bố trí hai PHT trực tiếp quản lý, phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh giỏi (theo phân công phụ trách chuyên môn cụ thể của từng cá nhân). CBQL theo sát tình hình hoạt động của các đội tuyển, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, điều chỉnh những thiếu sót trong quá trình thực hiện kế hoạch.

- Tăng cường hiệu quả các giờ bồi dưỡng học sinh lớp 9 thông qua các chủ đề tự chọn nâng cao.

- GVCN và GVBM động viên học sinh tích cực tham gia các cuộc thi: Viết thư UPU, Văn hay-Chữ tốt lần thứ 23, Lớn lên cùng sách lần thứ 7, Nghiên cứu khoa học, giải Lê Quý Đôn trên báo Khăn quàng đỏ,...

- Thời gian: Các đội tuyển học vào chiều thứ tư và sáng thứ bảy hàng tuần, mỗi buổi học 4 tiết.

Chủ đề	Người dạy	Đối tượng	Tiến độ thời gian
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Anh Văn lớp 9	- Lê Thái Đăng Khoa	Đội tuyển học sinh giỏi môn Anh văn lớp 9	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Ngữ Văn lớp 9	- Phạm Thị Chanh - Nguyễn Thị Thanh Loan - Huỳnh Bảo Yến - Nguyễn Thị Bích Liên	Đội tuyển học sinh giỏi môn Ngữ văn lớp 9	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Máy tính cầm tay lớp 9	- Ngô Thị Thiên Hà	Đội tuyển học sinh giỏi môn MTCT	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Vật lý lớp 9	- Nguyễn Xuân Quyền - Nguyễn Thị Hiền	Đội tuyển học sinh giỏi môn Vật lý lớp 9	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Hóa lớp 9	- Lê Thị Hoàng Thu - Lê Thị Hằng - Phan Ngọc Dung	Đội tuyển học sinh giỏi môn Hóa lớp 9	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Sinh lớp 9	- Lê Quyền - Trịnh Thanh Giang	Đội tuyển học sinh giỏi môn Sinh lớp 9	Từ 16/8/2023

Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Lịch Sử lớp 9	- Lê Thị Huyền - Trần Thị Mây	Đội tuyển học sinh giỏi môn Lịch Sử lớp 9	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Địa lý lớp 9	- Nguyễn Thị Quỳnh Dương - Nguyễn Thị Hoa	Đội tuyển học sinh giỏi môn Địa lý lớp 9	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Tin học lớp 9	- Nguyễn Đức Lợi	Đội tuyển học sinh giỏi môn Tin học lớp 9	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn công nghệ	- Nguyễn Thị Dân - Hoàng Hoài Bắc - Trần Thị Nhung	Đội tuyển học sinh giỏi môn Công nghệ lớp 9, đội tuyển học sinh giỏi KTKT	Từ 16/8/2023
Nâng cao kiến thức kỹ năng môn Mĩ thuật	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Đội tuyển dự thi “Nét vẽ xanh”	Theo KH
Nâng cao kỹ năng các môn TDTT để dự thi các đội tuyển	GV Thẻ dực theo sự phân công	Các đội tuyển TDTT	Theo KH

b3. Phụ đạo Học sinh yếu

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phụ đạo cụ thể, bám sát tình hình thực tế học sinh. Sau các bài kiểm tra, qua đánh giá trên lớp, giáo viên bộ môn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp lập danh sách học sinh yếu, kèm ở các lớp (muộn nhất là tuần 2 tháng 10).

- Làm tốt công tác vận động phụ huynh học sinh trong việc cho con em tham gia học phụ đạo.

- Tổ, nhóm chuyên môn lên nội dung thực hiện phụ đạo, ban lãnh đạo nhà trường phân công giáo viên dạy phụ đạo theo thời khóa biểu.

+ Thời gian thực hiện phụ đạo: Từ tháng 10/2023- 15/5/2024. (sắp xếp học chéo buổi và học vào thứ 7)

+ Nội dung: Ôn tập củng cố kiến thức căn bản cho học sinh, luyện tập các dạng bài tập phù hợp với các đối tượng học sinh, nhằm trang bị cho HS kiến thức và kỹ năng trước các bài kiểm tra theo kế hoạch

+ Số tiết phụ đạo: tối thiểu 2tiết/tuần/môn phụ đạo.

+ Phân công giáo viên: ưu tiên phân công GV trực tiếp dạy chương trình chính khoá.

- Giáo viên theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của học sinh trong quá trình học, sau từng bài kiểm tra, những em tiến bộ được đưa ra khỏi danh sách học sinh yếu và đồng thời chọn những học sinh yếu khác để phụ đạo. Lưu ý đặc biệt những em HS có thể tái yếu để kịp thời động viên, giúp đỡ. Không để học sinh diện yếu, kém phải bỏ học.

- BLD kết hợp chặt chẽ với giám thị, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp dạy phụ đạo, phụ huynh học sinh để quản lý chặt chẽ việc học sinh học phụ đạo, có biện pháp phù hợp để đảm bảo chuyên cần và chất lượng học tập của học sinh.

c) Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

c1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Mừng năm học mới	Khai giảng năm học	Lễ khai giảng	Tuần 1	HT, TPT	GVCN, CMHS, ...
Tháng 10	Chăm ngoan học giỏi	Phát động thi đua học tốt	SHNK: kỷ niệm tháng Thanh niên Việt Nam, kỷ niệm ngày anh Nguyễn Văn Trỗi hy sinh, Kỷ niệm ngày PN VN, Phát động tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời.	Tuần 1	TPT	BCH LĐ, BCH CĐ...
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Nhớ ơn thầy, cô	SHNK kỷ niệm ngày NGVN 20/11 -KN ngày Pháp Luật VN	Tuần 3 Tuần 1	HT, CTCĐ, TPT, BTCĐ	CB-GV-NV
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Kỷ niệm ngày thành lập QĐNDVN 22/12	SHNK kỷ niệm ngày thành lập QĐNDVN 22/12, Bảo vệ chủ quyền biên giới hải đảo	Tuần 4	TPT, CTCĐ, BTCĐ	BCH LĐ, BCH CĐ...
Tháng 01&02	Mừng Đảng - Mừng xuân	Kỷ niệm ngày thành lập ĐCSVN 3/2	SHNK kỷ niệm ngày thành lập Đảng CSVN 3/2	Tuần 1	HT-BTCB CTCĐ, TPT, BTCĐ	CB-GV-NV, HS
Tháng 3	Tôi người Đoàn viên TNCSHCM	Kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3	SHNK kỷ niệm ngày thành lập Đoàn 26/3 Kỷ niệm ngày Quốc tế PN VN 08/3 và kỷ niệm ngày khởi nghĩa Hai Bà Trưng	Tuần 3	HT-CTCĐ, TPT, BTCĐ	CB-GV-NV
Tháng 4	Mừng ngày thống nhất đất nước 30/4	Kỷ niệm ngày 30/4	SHNK kỷ niệm ngày thống nhất đất nước 30/4 -Kỷ niệm ngày Giỗ Tổ Hùng Vương	Tuần 4	TPT, BTCĐ	GVCN, HS
Tháng 5	Bác Hồ kính yêu	Kỷ niệm ngày sinh Bác Hồ 19/5	SHNK: Kỷ niệm ngày Sinh Bác Hồ, Liên hoan CNBH, Kỷ niệm ngày Thành lập Đội, Sinh hoạt ý nghĩa chiến thắng Điện Biên Phủ...	Tuần 3	TPT, BTCĐ	GVCN

c2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học.

TT	Nội dung	Hình thức Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Toán	CLB học thuật	HS K6,7,8,9	Chiều thứ Bảy (Từ 13g30 đến 15g00)	Phòng học	
2	Văn học	CLB học thuật	HS K6,7,8,9	Chiều thứ Bảy (Từ 13g30 đến 15g00)	Phòng học	
3	Tiếng Anh	CLB học thuật	HS K6,7,8,9	Chiều thứ Bảy (Từ 13g30 đến 15g00)	Phòng học	
4	Khoa học tự nhiên	CLB học thuật	HS K6,7,8,9	Chiều thứ Bảy (Từ 13g30 đến 15g00)	Phòng THPTN	
5	Mĩ thuật	CLB năng khiếu	HS K6,7,8,9	Chiều thứ Bảy (Từ 13g30 đến 15g00)	Phòng học	
6	Âm nhạc	CLB đàn, hát	HS K6,7,8,9	Chiều thứ Bảy (Từ 13g30 đến 15g00)	Phòng nhạc	
7	TĐTT	CLB năng khiếu	HS K6,7,8,9	Sáng thứ Bảy (từ 7g00 đến 9g00)	Sân trường	
8	Kỹ năng Đội	CLB kỹ năng	HS K6,7,8,9	Sáng thứ Bảy (từ 7g00 đến 9g30)	Sân trường	

3 / Thực hiện tốt công tác phân công nhân sự; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ.

*** Yêu cầu**

- Có đủ giáo viên theo yêu cầu giảng dạy. 100% nhân sự cán bộ, giáo viên, nhân viên được phân công công việc hợp lý dựa trên cơ sở quan trọng là đảm bảo tốt về 3 lĩnh vực: phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức chuyên môn; kỹ năng sư phạm.

- 100% giáo viên tổ Tin học có đủ năng lực và đạt chuẩn để dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế cho học sinh. Có ít nhất 3 giáo viên tổ Ngoại ngữ có đủ tiêu chuẩn dạy tăng cường tiếng Anh.

- Phân đầu đạt chỉ tiêu cao hơn năm học trước về kết quả giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp quận, đạt chiến sĩ thi đua.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên gương mẫu thực hiện tốt văn hoá đọc trong nhà trường.

- 100% CB-GV-NV đạt các chỉ tiêu đề ra đầu năm học; thực hiện tốt kỉ cương nề nếp của nhà trường.

- Triển khai thực hiện đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông TPHCM theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” theo quyết định Số: 762/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 3 năm 2020. Thực hiện đề án ngoại ngữ, phát triển văn hoá đọc: đảm bảo chỉ tiêu đã được nêu cụ thể trong các đề án.

*** Biện pháp:**

- Đảm bảo phân công nhân sự trong nhà trường hợp lý, nhất là đội ngũ giáo viên. Chú trọng dựa trên phẩm chất, năng lực, tâm huyết, trách nhiệm của giáo viên và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023, kết quả đánh giá viên chức theo Nghị định

90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức...

- CBQL trường, các tổ, nhóm chuyên môn không ngừng bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ CB-GV-NV: có tinh thần kỉ luật, khát vọng cống hiến, tự giác, biết sống vì cái chung, mạnh về tay nghề, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, làm việc có hiệu quả. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng cá thể hóa, góp phần xây dựng môi trường văn minh, thân thiện, an toàn, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong thời đại mới.

- Thực hiện tốt việc tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên và quản lí giảng dạy CTr 2018. Tiếp tục tạo điều kiện cho CBQL, Giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn, đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tất cả các giáo viên tham gia đầy đủ và có chất lượng các đợt bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị đáp ứng yêu cầu công tác.

- Tổ chức tốt các hoạt động bồi dưỡng ở tổ chuyên môn, giữa các nhóm giáo viên, sự hỗ trợ đồng nghiệp nhất là ở các môn Lịch sử - địa lý, KHTN, Hoạt động trải nghiệm – Hướng nghiệp, ...

- Bản thân mỗi CB-GV-NV không ngừng tự bồi dưỡng, tự hoàn thiện bản thân để đáp ứng yêu cầu công tác và phải xứng đáng là tấm gương cho học sinh noi theo.

4/ Làm tốt công tác quan hệ, phối hợp: bên trong, bên ngoài nhà trường.

4.1. Công tác phối hợp bên trong

- Nhà trường và BCH Công đoàn cơ sở có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ vận động tổ chức phong trào quần chúng cán bộ viên chức và người lao động trong nhà trường thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết và đường lối của Đảng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của các cấp lãnh đạo và của Nhà trường đề ra.

- Nhà trường chỉ đạo Đoàn Đội hoạt động theo đúng chương trình, kế hoạch năm học của ngành và nhà trường nhằm mục đích giáo dục đạo đức tác phong đoàn viên và học sinh đồng thời xây dựng nề nếp tốt trong trường học, tạo môi trường trường học an toàn, thân thiện.

- BLĐ nhà trường chỉ đạo GVCN xây dựng kế hoạch công tác chủ nhiệm, phối hợp với PHHS, thường xuyên giám sát đánh giá báo cáo hàng tháng, học kỳ. Những trường hợp phức tạp BLĐ cùng GVCN phối hợp với đại diện CMHS giải quyết. GVCN thường xuyên thăm hỏi động viên gia đình học sinh (đặc biệt là những học sinh yếu, thường vắng học).

4.2 Công tác phối hợp bên ngoài

- Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các cơ sở, doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể... để tổ chức các hoạt động mở rộng không gian lớp học, học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

5/ Huy động các nguồn lực theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục phát huy thế mạnh của CNTT để thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục toàn diện.

a) Yêu cầu:

- Đảm bảo ít nhất ĐDDH tối thiểu thực hiện chương trình 2018.

- Trang bị thiết bị, ĐDDH... theo yêu cầu của giáo viên.

b) Giải pháp:

- Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GD phổ thông 2018; xây dựng lộ trình nhằm huy động các nguồn lực để trang bị phòng học, trang thiết bị dạy học các môn học Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú; trang bị đầy đủ các SGK theo danh mục phê duyệt của Bộ GDĐT để học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng và giáo viên tham khảo khi xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Trang bị CSVC phục vụ nhu cầu sinh hoạt, vui chơi, giải trí của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch vận động PHHS xây sân khấu, làm mái che di động trình lãnh đạo PGD duyệt. Triển khai xin ý kiến PHHS và thực hiện nếu PHHS đồng thuận.

- Có kế hoạch sửa chữa, bổ sung CSVC trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt; kiến nghị các giải pháp để đảm bảo nhu cầu học 2 buổi/ngày của học sinh.

- Tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa, phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Huy động các nguồn lực để mua sắm đầy đủ các bản sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT phê duyệt cho thư viện phục vụ dạy học theo chương trình và cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng trong năm học.

- Ban lãnh đạo nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố.

6/ Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

- Định hướng tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, các sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn (đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học) gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

- Tổ, nhóm trường, lãnh đạo nhà trường tăng cường hoạt động dự giờ đánh giá giáo viên, hoặc kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra nội bộ. Không đánh giá trên mức đạt yêu cầu với những tiết dạy không thể hiện phương pháp mới; hoặc không sử dụng các phương tiện hỗ trợ như phiếu học tập, các video clip, các phần mềm tiện ích, giáo án điện tử; hoặc không tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm hoặc có tổ chức thảo luận nhưng không hiệu quả hoặc giáo viên không chốt kiến thức sau phần thảo luận, làm việc với phiếu học tập... của học sinh.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới; thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ; phối hợp xây dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng hè và năm học theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT và yêu cầu của Thành

phổ; tổ chức tốt tiết thao giảng trường đầu năm ở Môn Toán 8 và môn Ngữ Văn 7; thực hiện tốt các Chuyên đề - thao giảng theo kế hoạch của các tổ chuyên môn.

7/ Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất; bảo đảm an toàn trường học

- Xây dựng kế hoạch đọc sách, triển khai thực hiện đến 100% học sinh trong trường. Tăng cường việc cho học sinh mượn sách về nhà.

- Trong năm học 2023 – 2024, về cơ sở vật chất ngoài các nhiệm vụ thường xuyên, nhà trường chú ý thêm nhiệm vụ đảm bảo nhà vệ sinh trường học luôn “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong các cơ sở giáo dục trung học. Nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đảm bảo các yêu cầu tổ chức dạy học an toàn và triển khai theo đúng tiến độ Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, phòng chống bạo lực học đường,... đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.

- Hoạt động bán trú được quản lý chặt chẽ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh

- Tiếp tục duy trì chất lượng, hiệu quả hộp thư “Điều em muốn nói”, xử lý thư hàng tuần...

8/ Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

Thực hiện lộ trình từng bước xây dựng trường chuẩn quốc gia, trước hết là phấn đấu để đạt được phần lớn các tiêu chí. Phối hợp triển khai có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS.

9/ Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

- Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục. Phân công giáo viên thực hiện làm công tác phổ cập giáo dục; chuyên trách phổ cập thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD

- Tích cực tham mưu với Ban chỉ đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động các lực lượng trong và ngoài nhà trường tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD.

10/ Thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025; Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí

Minh); tổ chức thực hiện Quyết định số 1270/KH- SGDDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030” theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đối với học sinh thực hiện CT GDPT 2018, giáo viên lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt cụ thể trong CT GDPT tổng thể và bộ môn, giáo viên sẽ bổ sung, cập nhật kiến thức liên quan việc ứng dụng AI trong một số lĩnh vực cuộc sống.

- Nhà trường chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn tiếng Anh thực hiện tốt các chương trình, Đề án Tiếng Anh của Bộ GDĐT và của thành phố; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh phù hợp với trình độ học sinh, khuyến khích học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học THCS để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT. Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Thực hiện ngày càng hiệu quả hoạt động đồng giảng có giáo viên nước ngoài. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

11/ Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động GDĐT

Đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính duy trì giáo viên chuyên trách phổ cập. Đầu tư xây dựng CSVC trường học định hướng đạt chuẩn Quốc gia, đầu tư xây dựng thư viện hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực GDĐT theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến nhà trường và thu hút, huy động mọi nguồn. Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

12/ Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT

- Thực hiện các báo cáo, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu. Xây dựng ứng dụng quản lý điều hành khai thác hiệu quả trực kết nối thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành Giáo dục thành phố. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học. Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

- Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, nhà trường tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; đảm bảo hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến (nếu có) để làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập. Tăng cường kiểm tra, đánh giá; có lộ trình thực hiện chữ ký số hướng đến sử dụng học bạ điện tử khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng.

- Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn...

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

- Chỉ đạo xây dựng dự thảo kế hoạch giáo dục, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch trong năm học, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch, điều chỉnh bổ sung kế hoạch cho phù hợp với từng giai đoạn, tình hình thực tế...

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, mở rộng không gian lớp học – học ngoài nhà trường cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tổ chức các hoạt động chuyên môn, hội thi, hội giảng trong năm...

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường. Tổ chức thi đua khen thưởng đảm bảo khách quan, công bằng, ...

- Chỉ đạo CB-GV-NV thực hiện các hoạt động khác theo lịch định kì hoặc đột xuất để hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ, chỉ tiêu của năm học.

- Làm tốt công tác kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch, chương trình, hoạt động giáo dục của các cá nhân, bộ phận; chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch (nếu có bất cập).

2. Đối với Phó hiệu trưởng.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục toàn diện học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục...

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn.

- Tổ chức việc bồi dưỡng giáo viên của trường, thực hiện nghiêm việc sinh hoạt chuyên môn (ít nhất 1 lần/tháng), thao giảng cấp trường (ít nhất 2 tiết/năm),.

- Thực hiện các hoạt động khác theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

3. Tổ/ nhóm trưởng chuyên môn

- Tổ chức, hướng dẫn, chủ trì việc xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn. Hướng dẫn cá nhân của tổ/nhóm xây dựng các kế hoạch cá nhân, duyệt kế hoạch của giáo viên được phân cấp quản lí và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học trải nghiệm, hướng nghiệp, dạy học ngoài nhà trường và các hoạt động chuyên môn khác theo chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng...

- Triển khai thực hiện có hiệu quả tất cả các kế hoạch của tổ, nhóm, cá nhân trong tổ nhóm. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá nhằm phát huy năng lực, phẩm chất học sinh của các giáo viên trong tổ/nhóm.

- Tổ chức việc bồi dưỡng giáo viên của tổ/nhóm, thực hiện nghiêm lịch sinh hoạt chuyên môn (ít nhất 2 lần/tháng). Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Thực hiện các hoạt động khác theo yêu cầu của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu Ban lãnh đạo xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh, kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, kế hoạch chào cờ đầu tuần, các kế hoạch khác liên quan công tác của Liên đội.

- Tham mưu hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung các hoạt động theo kế hoạch...

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.

- Quản lý nề nếp học tập, thi đua của học sinh từng tuần, quản lý đội cờ đỏ nhà trường, đội kỹ năng...

- Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh

- Thực hiện các hoạt động khác do lãnh đạo nhà trường phân công, góp phần vào việc giáo dục đạo đức lối sống, lí tưởng cách mạng cho học sinh...

5. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ việc giảng dạy theo CT GDPT2018.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích CB-GV-NV, học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học.

- Thực hiện các hoạt động khác do lãnh đạo nhà trường phân công, góp phần nâng cao chất lượng đọc và giảng dạy của cán bộ, giáo viên...

6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ, nắm bắt tất cả các văn bản chỉ đạo của ngành, của nhà trường, các hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên phục vụ cho công tác, nhiệm vụ của cá nhân. Đặc biệt, nắm chắc CT GDPT 2018 (*đối với khối lớp 6,7,8*), chương trình giáo dục hiện hành (*đối với khối 9*).

- Xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch cá nhân, kế hoạch bài dạy và các kế hoạch khác phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh. Thiết kế các hoạt động giáo dục hợp lí, khoa học, hiệu quả; chuẩn bị các tài liệu, phần mềm, phương tiện hỗ trợ để đổi mới phương pháp, kĩ thuật dạy học, phát triển được năng lực, phẩm chất học sinh. Kế hoạch bài dạy luôn mang theo khi lên lớp.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, các hoạt động giáo dục khác theo môn học, theo chương trình nhà trường (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học). Phối hợp với các cá nhân, bộ phận nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường.

- Tham gia mọi chương trình, hoạt động bồi dưỡng giáo viên, làm tốt việc tự bồi dưỡng đạo đức lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kĩ năng sư phạm...

- Thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, có hiệu quả nhiệm vụ được nhóm/ tổ hoặc tổ/nhóm trưởng, ban lãnh đạo nhà trường phân công. Thực hiện đúng mọi quy định, quy chế, nội quy của cơ quan đơn vị, của tập thể, tổ/nhóm...

- Đảm bảo chỉ tiêu trên mọi lĩnh vực được phân công,

7. Nhiệm vụ của Giáo viên chủ nhiệm lớp

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn còn thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.

- Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh thông qua điện thoại, thăm gia đình, phối hợp với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện

- Nhận xét, đánh giá và xếp loại học sinh cuối kỳ và cuối năm học; đề nghị khen thưởng và kỷ luật học sinh; đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng, phải kiểm tra lại, phải rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè, phải ở lại lớp; hoàn chỉnh việc nhập điểm và làm học bạ học sinh.

- Có biện pháp quản lý, giáo dục học sinh bảo vệ, giữ gìn bàn ghế, tài sản trong lớp học.

- Báo cáo thường kỳ vào kỳ họp hàng tháng hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Hiệu trưởng hoặc Phó HT.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban lãnh đạo phân công.

VII. KẾ HOẠCH THỜI GIAN

Tháng	Nội dung chính	Phối hợp thực hiện
8/2023	- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên THCS và các viên chức theo yêu cầu của Bộ GDĐT và kế hoạch của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.	Theo KH của SGD, PGD
	- Dự các buổi họp chuẩn bị cho năm học 2023-2024 do Sở GD&ĐT tổ chức.	BLĐ, GV
	- Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất tựu trường và khai giảng năm học mới theo kế hoạch thời gian của UBNDTP.	BLĐ, các bộ phận liên quan
	- Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh và chuyển trường năm học 2023-2024.	BLĐ, Học vụ
	- Đón đoàn kiểm tra điều kiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2023 - 2024	BLĐ, Các bộ phận liên quan
	Thành lập các Đội tuyển học sinh giỏi lớp 9.	
9/2023	- Tựu trường, Khai giảng năm học 2023-2024.	CB-GV-NV và HS
	- Tham dự Hội nghị chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức.	Theo KH
	- Xây dựng các văn bản thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024	BLĐ, TTCM, Trưởng các bộ phận
	- Dự Hội nghị Chuyên môn triển khai Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 của PGD.	BLĐ, TTCM

Tháng	Nội dung chính	Phối hợp thực hiện
	- Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi lớp 9.	GV các đội tuyển
	- Dự sinh hoạt chuyên môn đầu năm học do Sở GD&ĐT, Phòng GDĐT tổ chức.	Theo kế hoạch
	- Xây dựng kế hoạch giáo dục, thời khóa biểu của nhà trường, Quy chế CM, Quy chế kiểm tra đánh giá học sinh, quy định coi kiểm tra ...	BLĐ
	- Báo cáo đầu năm học, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin trang quanly.hcm.edu.vn và trang csdl.hcm.edu.vn.	Học vụ, Quản trị mạng
	- Rà soát danh sách học sinh nghỉ bỏ học để báo cáo về CTPC phường	GVCN
	- Triển khai Hội thi giáo viên dạy giỏi và giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Quận.	BLĐ, TTCM
	- Hoàn thành các báo cáo theo yêu cầu của Sở GD&ĐT, Phòng GDĐT.	Theo kế hoạch
	- Tham gia Hội thảo chuyên đề, tập huấn cán bộ, nhân viên phụ trách hồ sơ học vụ, thư viện.	Theo kế hoạch của SGD, PGD
	- Tổ chức Hội Nghị CM năm học 2023-2024	BLĐ, GV
	- Thực hiện Thảo giảng, chuyên đề cấp trường	Tổ Ngữ Văn Tổ Toán
		Tổ GDTC, GV
	- Tham dự giải thể thao học sinh.	
	-Tổ chức thi Văn hay Chữ tốt cấp quận, tham dự thi cấp Thành phố lần thứ 25.	Tổ Ngữ Văn
10/2023	- Tham gia sinh hoạt chuyên môn đầu năm học triển khai kế hoạch năm học đến GVBM.	CBCĐ, MLCM, GVBM
	Tổ chức thi GV dạy giỏi, GVCN giỏi cấp trường;	BLĐ, Các Tổ CM
	Cử GV tham gia GV dạy giỏi cấp quận	GV tham gia dự thi
	- Triển khai Tuần lễ Học tập suốt đời năm 2023.	CB-GV-NV-HS
	-Kiểm tra giữa Kỳ I	BLĐ, GV
		GV, HS
11/2023	- Tham gia các hội thảo chuyên đề bộ môn, hội thi phong trào.	
	- Dự Hội thảo chuyên môn cấp Thành phố.	Theo KH
	- Thi HSG máy tính cầm tay lớp 9 cấp quận.	GV Tổ Toán (Theo KH)

Tháng	Nội dung chính	Phối hợp thực hiện
	- Nộp sản phẩm tham dự cuộc thi “Học sinh nghiên cứu KHKT”	Mỗi tổ (Theo KH)
	-Tham gia các tiết dạy tốt chào mừng ngày 20/11	100% GV
	- Tham dự Hội nghị chuyên môn giữa học kỳ 1 của Phòng GDĐT	BLĐ, TTCM (Theo KH)
	Thi HS Giỏi cấp quận	Theo KH của PGD
12/2023	- Kiểm tra cuối HK1.	Theo kế hoạch của SGD
	- Tham gia thi cấp Thành phố Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cơ sở.	Theo kế hoạch của SGD
	- Thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp THCS.	Theo kế hoạch của SGD
	- Hội thi “ Lớn lên cùng sách” cấp quận.	Thư viện, Tổ Ngữ Văn
	-Thành lập Đội tuyển HSG cấp quận.	GV các đội tuyển
01/2024		
	- Thi học sinh giỏi máy tính cầm tay cấp lớp 9 cấp TP.	Theo kế hoạch của SGD
	- Khảo sát học sinh THCS khối 7, 9.	Theo kế hoạch của SGD
	- Chung kết cấp thành phố Hội thi “Lớn lên cùng sách”.	Theo kế hoạch của SGD
	- Sơ kết học kỳ 1.	BLĐ, TTCM
	- Tham gia Hội thi “Khéo tay kỹ thuật” lần 10 cấp thành phố.	Tổ Công Nghệ
- Chung kết cấp Thành phố Hội thi “Lớn lên cùng sách”	Theo kế hoạch của SGD	
02/2024	- Thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp quận, huyện.	Tổ Mĩ thuật
	- Tham dự Hội thảo chuyên môn cấp thành phố.	Theo kế hoạch của SGD
	- Thi Hùng biện tiếng Anh cấp quận	Tổ Tiếng Anh
	- Tiếp tục bồi dưỡng HSG 9.	GV các đội tuyển
03/2024	- Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố.	Theo kế hoạch của SGD
	- Kiểm tra công tác học vụ, thư viện, thiết bị.	GV, Các bộ phận phụ trách (Theo kế hoạch của PGD)
	- Thi Nét vẽ xanh cấp thành phố.	GV Mĩ thuật (Theo kế hoạch của SGD)
	- Tiếp tục thực hiện Thao giảng chuyên đề	Theo kế hoạch
	- Tổ chức tuyên dương khen thưởng HSG cấp TP	Theo KH của PGD
	-Kiểm tra giữa HKII	
	- Hướng dẫn ôn tập HK2	BLĐ, GV

Tháng	Nội dung chính	Phối hợp thực hiện
4/2024	- Thi Hùng biện tiếng Anh cấp TP.	Theo kế hoạch của SGD
	- Hội thảo về các hoạt động sinh hoạt chuyên môn	Theo kế hoạch của SGD
	- Kiểm tra học kỳ 2	Các trường THCS
	- Triển khai xét TN THCS NH 2023-2024 và tuyển sinh lớp 10 NH 2024-2025.	Theo kế hoạch của PGD
5/2024	- Chung kết Giải Lê Quý Đôn trên báo Khăn Quàng Đỏ.	TPT, HS (Theo kế hoạch của PGD), TPT
	- Chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025.	BLĐ, GVCN9, GV dạy các môn thi TS 10
	- Kết thúc chương trình.	BLĐ, GV
	- Hướng dẫn ôn tập kiểm tra lại.	BLĐ, GV, HS
	- Tổng kết năm học.	BLĐ, Chi đoàn
		CB-GV-NV
	- Thực hiện tự đánh giá thi đua chuyên môn nhà trường	Bộ phận chuyên môn
- Xét tốt nghiệpTHCS. - Triển khai hoạt động hè 2024	Theo kế hoạch của PGD	
06/2024		
	- Tham gia kỳ thi Tuyển sinh lớp10 NH 2023-2024	Theo kế hoạch của PGD
	- Tham gia Khảo sát vào lớp 6 THPT Chuyên Trần Đại Nghĩa.	GV được phân công (Theo kế hoạch của PGD)
	- Tổ chức kiểm tra lại	Theo hướng dẫn của PGD
	- Tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025.	BLĐ, Học vụ, GV được phân công
	- Triển khai tập huấn CBQL, GV chương trình PT 2018.	Theo kế hoạch của PGD
	- Triển khai đề xuất lựa chọn SGK lớp 9; chuẩn bị CSVC, trang thiết bị dạy học lớp 9.	PGD, các trường THCS
	- Phối hợp với Đoàn Phường tổ chức sinh hoạt hè 2023	Bí thư CD (Theo KH của BCĐ SH hè quận)
7/2024	- Tiếp tục thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2024-2025	BLĐ, Học vụ
	- Đón đoàn Kiểm tra hoạt động Hè và chuẩn bị tựu trường năm học mới.	BLĐ
8/2024	- Chuẩn bị năm học mới 2024 - 2025.	BLĐ-GV-NV

Trên đây là kế hoạch Giáo dục năm học 2023 -2024 của trường THCS Tân Sơn. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường căn cứ thực hiện theo nhiệm vụ được phân

công và kế hoạch của tổ/nhóm. Trong quá trình thực hiện kế hoạch này tùy tình hình thực tế có thể sẽ được bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Các tổ khối chuyên môn;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bích Liên

